

Bản án số: 15/2026/HS-ST

Ngày 08-01-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - SƠN LA

Tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Sơn La

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên Tòa: Ông Nguyễn Anh Đức.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Lĩnh.

Ông Vũ Công Thành.

- Thư ký phiên Tòa: Bà Lê Khánh Hòa - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 - Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Sơn La tham gia phiên tòa:
Bà Đinh Thị Thùy Ngân - Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần Phân trại tạm giam Phù Yên

- Người tiến hành tố tụng:

Kiểm sát viên: Bà Cầm Thị Quỳnh Anh.

- Người tham gia tố tụng khác:

Cán bộ, chiến sỹ thuộc cơ sở giam giữ: Ông Lò Trung Kiên và ông Quàng Văn Dũng.

Ngày 08 tháng 01 năm 2026, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Sơn La và điểm cầu thành phần phân trại tạm giam Phù Yên xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2025/TLST-HS ngày 05 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2025/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo:

Lừ Long V (tên gọi khác: không), sinh ngày 28 tháng 8 năm 2006 tại xã TK, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: bản T, xã TK, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 07/12; dân tộc: Thái; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lừ Văn H và bà Quàng Thị L; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10 tháng 9 năm 2025 đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 29/5/2024, Tòa án nhân dân huyện BY, tỉnh Sơn La ra Quyết định áp dụng biện pháp đưa người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 25/2024/QĐ-TA đối với Lừ Long V, thời gian chấp hành 08 tháng. Ngày 29/01/2025, V chấp hành xong Quyết định đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc (theo Giấy chứng nhận số 52/CN-CSĐTNTMT ngày 25/12/2024 của Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh thuộc Sở Lao động, thương binh và xã hội Sơn La). Ngày 04/02/2025, UBND xã TK ban hành Quyết định quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú số 24/QĐ-UBND đối với Lừ Long V, thời hạn quản lý từ ngày 04/02/2025 đến ngày 03/02/2027.

Ngày 10/9/2025, Công an xã TK tiến hành kiểm tra, test ma túy định kỳ đối với Lừ Long V là đối tượng thuộc diện đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy bằng hình thức xét nghiệm nước tiểu nhanh bằng que test thử nước tiểu DRUGS. Kết quả: Lừ Long V dương tính với chất ma túy, loại Methamphetamine và Heroine.

Quá trình điều tra, bị cáo Lừ Long V khai nhận: Lừ Long V là đối tượng quản lý sau cai của UBND xã TK, tỉnh Sơn La. Khoảng 16 giờ ngày 09/9/2025, V từ nhà đi đến xã TX, tỉnh Sơn La chơi. Khi đi đến đoạn đường tỉnh lộ 112 thuộc địa phận bản PB, xã BY, tỉnh Sơn La, V thấy một nhóm gồm 04 nam thanh niên đi phượt (đi du lịch) đang ngồi ở ven đường (V không quen biết ai trong số này). V đi đến chỗ nhóm thanh niên nói chuyện làm quen, trong quá trình nói chuyện, nhóm thanh niên sử dụng ma túy và rủ V cùng sử dụng. V đồng ý và ngồi xuống cùng nhóm thanh niên rồi cầm 01 mảnh giấy bạc do nhóm thanh niên này chuẩn bị sẵn để dưới đất lên, dùng móng tay ngón út tay phải xúc một ít ma túy dạng bột có màu trắng lẫn hồng từ mảnh giấy bạc nhóm thanh niên đang sử dụng cho vào mảnh giấy bạc vừa mới cầm lên. Sau đó, tay phải V cầm bật lửa ga hơi đốt, tay trái cầm mảnh giấy bạc có chứa ma túy hơi trên ngọn lửa để cho khói bốc lên rồi hút, hít vào cơ thể qua mũi và miệng. V hút, hít được 03 lần thì sử dụng hết số ma túy này. Nhóm nam thanh niên thì thay phiên nhau sử dụng gói ma túy lúc đầu. Sử dụng ma túy xong, V để bật lửa ga và mảnh giấy bạc dưới đất rồi đi bộ lên xã TX chơi. Sáng ngày 10/9/2025, tổ công tác Công an xã TK làm nhiệm vụ kiểm tra các đối tượng thuộc diện quản lý sau cai tại bản T, xã TK, tiến hành test ma túy đối với Lừ Long V, kết quả V dương tính với ma túy.

Ngày 10/9/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La, Trạm y tế xã TK, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Sơn La cùng sự tham gia của những người chứng kiến, tiến hành lấy 02 mẫu nước tiểu trong cơ thể Lừ Long V, ký hiệu V1, V2. Gửi mẫu V1 trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La giám định chất ma túy có trong nước tiểu, còn mẫu V2 được bảo quản theo quy định. Tại Kết luận giám định số 1116/KL-KTHS ngày 15/9/2025 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: "Mẫu ký hiệu V1 gửi giám định có chất ma túy; Loại

Methamphetamine, Codeine, Morphine". Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Sơn La và các cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường, xác định vị trí Lữ Long V sử dụng trái phép chất ma túy là tại bãi đất thuộc khu vực bản PB, xã BY cạnh đường tỉnh lộ 112. Hướng Đông tiếp giáp với ruộng lúa của người dân. Hướng Tây là bãi đất, tiếp giáp với bãi đất là đường tỉnh lộ 112. Hướng Bắc tiếp giáp với tà luy bãi đất, tiếp giáp là rừng cây. Quá trình khám nghiệm hiện trường, không phát hiện thu giữ đồ vật gì.

Ngày 29/10/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành thực nghiệm điều tra, cho Lữ Long V diễn lại hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Quá trình thực nghiệm V đã diễn lại các hành vi hoàn toàn phù hợp với nội dung các lời khai.

Cáo trạng số: 11/CT-VKS-KV5 ngày 05 tháng 12 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Sơn La truy tố bị cáo Lữ Long V về tội Sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Sơn La giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lữ Long V phạm tội Sử dụng trái phép chất ma túy và đề nghị áp dụng các căn cứ pháp luật xử phạt đối với bị cáo như sau:

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025. Xử phạt bị cáo Lữ Long V từ 26 (Hai mươi sáu) tháng đến 32 (Ba mươi hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày 10/9/2025.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 của UBTVQH buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai trong quá trình điều tra, không có ý kiến gì tranh luận với vị đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo và trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa, bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, bị cáo không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Sơn La. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản sự việc lập ngày 10/9/2025 tại Công an xã TK, tỉnh Sơn La; biên bản mở niêm phong và giao nhận đối tượng giám định; kết luận giám định; lời khai của người chứng kiến sự việc và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Lừ Long V là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thuộc diện đối tượng đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy của UBND xã TK, tỉnh Sơn La theo Quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú số 24/QĐ-UBND ngày 04/02/2025. Tuy nhiên, ngày 09/9/2025, Lừ Long V đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại khu vực bản PB, xã TX, tỉnh Sơn La. Kết luận giám định ngày 15/9/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La xác định mẫu nước tiểu của Lừ Long V có chất ma túy; Loại Methamphetamine, Codeine, Morphine. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Sử dụng trái phép chất ma túy thuộc trường hợp quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025, quy định mức hình phạt tù từ 02 năm đến 03 năm.

[3] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là ít nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tới chế độ quản lý độc quyền chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội.

Xét về nhân thân của bị cáo: Bị cáo có nhân thân xấu là đối tượng nghiện chất ma túy, bản thân đã bị Tòa án nhân dân huyện BY, tỉnh Sơn La (nay là Tòa án nhân dân khu vực 5 - Sơn La) áp dụng biện pháp đưa người từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi vào Cơ sở cai nghiện ma túy, thời hạn 08 tháng; bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhận thức được tác hại của ma túy đối với bản thân, gia đình và xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải bị xử lý tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, cần cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, để đảm bảo giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; ông nội bị cáo là Lữ Văn Luống là Thương binh hạng 4/4. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do vậy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng:

Đối với 01 que test thử ma túy của Lữ Long V ngày 10/9/2025 là tài liệu, chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, có liên quan đến vụ án đã được chuyển lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

Đối với 01 mảnh giấy bạc và 01 bật lửa màu hồng, V dùng để sử dụng trái phép chất ma túy là của nhóm thanh niên không quen biết chuẩn bị. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành truy tìm tại vị trí V sử dụng trái phép chất ma túy tuy nhiên không phát hiện thu giữ được.

Đối với mẫu nước tiểu ký hiệu V2, sau khi có kết luận giám định mẫu nước tiểu ký hiệu V1 có chất ma túy. Ngày 16/9/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành tiêu hủy mẫu nước tiểu ký hiệu V2 theo quy định.

[5] Đối với nhóm thanh niên đã rủ bị can V sử dụng ma túy vào ngày 09/9/2025: Quá trình điều tra, Lữ Long V đã khai nhận chỉ tình cờ gặp khi nhóm thanh niên đi du lịch đang ngồi ở ven đường tỉnh lộ 112 thuộc địa phận bản PB, xã BY, tỉnh Sơn La, V không quen biết ai trong số đó, không nhớ đặc điểm, không nhớ biển số xe, nếu gặp lại cũng không nhận ra. Do vậy, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La không có căn cứ để mở rộng điều tra. Do đó Hội đồng xét xử không đề cập đến việc giải quyết.

Đối với người đàn ông đi xe ôm chở Lữ Long V đến xã TX chơi, V hoàn toàn không biết họ tên, cư trú ở đâu. Do đó, không có cơ sở để làm rõ có liên quan đến hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của V. Nên Hội đồng xét xử không đề cập đến việc giải quyết.

[6] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Tuyên bố bị cáo Lữ Long V phạm tội Sử dụng trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo 28 (Hai mươi tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 10/9/2025.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 của UBTVQH buộc bị cáo Lữ Long V phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331; 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (08/01/2026).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND khu vực 5 - Sơn La;
- Phòng THADS khu vực 5 - Sơn La;
- Phòng HSNV CA tỉnh Sơn La;
- Phân trại tạm giam Phù Yên;
- Trại tạm giam CA tỉnh Sơn La;
- THAHS;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

Nguyễn Anh Đức